TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 687/2018/QĐHNGĐ-ST	*Quận 3, ngày 28 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 654/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: Bà Trần Thị Phương A, sinh năm 1979
Địa chỉ: đường N, Phường M, Quận G, TP.Hồ Chí Minh

Người yêu cầu: Ông Đỗ Đức D, sinh năm 1978
Địa chỉ: đường A, phường T, quận P, TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 20 tháng 6 năm 2018, về việc các đương sự đã thật sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự thụ lý số 654/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 20 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Phương A và ông Đỗ Đức D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về chia tài sản: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Lệ phí yêu cầu việc dân sự là 300.000 đồng, bà Trần Thị Phương A và ông Đỗ Đức D chịu nhưng được trừ đi 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai số 0020735 ngày 29/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Bà Trần Thị Phương A và ông Đỗ Đức D đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THA Dân sự Q.3;
- UBND P.Tân Sơn Nhì, Q.Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Sơn